

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NGÀNH XÂY DỰNG NĂM 2023

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ KHẢ NĂNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CẢ NĂM 2022

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Những tồn tại đầu kỳ trước khi xây dựng kế hoạch 2022:

Tình hình dịch bệnh Covid đang có xu hướng giảm nên kinh tế - xã hội của Tỉnh trên các lĩnh vực nói chung và lĩnh vực Xây dựng nói riêng đang từng bước phục hồi tuy nhiên vẫn còn chậm, bên cạnh đó, ảnh hưởng từ dịch bệnh đến sản xuất, kinh doanh, cung ứng vật tư, nguyên liệu ngành Xây dựng gây nên tình trạng khan hiếm, tăng giá vật liệu xây dựng gây ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư xây dựng và thực hiện kế hoạch vốn 05 năm 2021-2025.

Việc mâu thuẫn, chông chéo giữa các quy định pháp luật về đầu tư nhà ở, đất đai, đấu thầu... gây ảnh hưởng đến việc triển khai Chương trình phát triển nhà ở, Chương trình phát triển đô thị của tỉnh.

2. Những kết quả chủ yếu đã đạt được 06 tháng đầu năm 2022:

2.1. Công tác quản lý Quy hoạch, kiến trúc, phát triển đô thị:

- Về quy hoạch xây dựng: thực hiện công tác rà soát quy hoạch xây dựng theo định kỳ, trong 6 tháng đầu năm 2022, đã thực hiện: thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch 14 hồ sơ, nhiệm vụ quy hoạch: 01 hồ sơ; thỏa thuận nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500: 03 hồ sơ, đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500: 10 hồ sơ, quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500: 17 hồ sơ; tham gia góp ý dự án đầu tư: 57 hồ sơ.

- Về cấp phép xây dựng: đã thực hiện cấp phép xây dựng 02 hồ sơ¹.

- Về phát triển đô thị:

+ Được Bộ Xây dựng công nhận 03 Đề án: thị trấn Cái Dầu mở rộng, thị trấn An Châu mở rộng và thị trấn Tri Tôn mở rộng đạt tiêu chí đô thị loại IV. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 41% theo Nghị Quyết số 38/NQ-HĐND đã đề ra.

+ Tham mưu UBND tỉnh đề xuất Bộ Xây dựng xem xét điều chỉnh, bổ sung nội dung kế hoạch phân loại đô thị theo Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030;

¹ Theo dự án: 02 GPXD.

+ Thẩm định, trình UBND tỉnh Chương trình phát triển đô thị, hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị huyện Thoại Sơn: 03 hồ sơ.

II. Về lĩnh vực Quản lý nhà ở, thị trường bất động sản và Hạ tầng kỹ thuật.

1. Quản lý phát triển nhà ở:

- Nhà ở xã hội – Khu dân cư Tây Đại Học: Thông báo công bố công khai danh sách khách hàng đã ký hợp đồng mua nhà ở tại dự án “Nhà ở xã hội – Khu dân cư Tây Đại Học” Block A và Block B, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; thẩm định giá bán nhà ở xã hội tại dự án “ Nhà ở xã hội - KDC Tây Đại học”- Block C; thông báo dự án Nhà ở xã hội Khu dân cư Tây Đại học – Block C đủ điều kiện bán hoặc cho thuê theo quy định của Luật Kinh doanh bất động sản; thông báo công bố thời gian mở bán nhà ở xã hội tại dự án “Nhà ở xã hội Khu dân cư Tây Đại học – Block C”.

- Dự án nhà ở xã hội Golden City An Giang: Hướng dẫn cách tính giá bán (tạm tính) căn hộ nhà ở xã hội - dự án Golden City An Giang – Tòa T3 và T4, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên gửi Công ty Cổ phần Dịch vụ và Thương mại Đông Á.

- Nhà ở công nhân Khu công nghiệp Bình Hòa: Kiểm tra danh sách khách hàng đăng ký mua, thuê nhà ở dự án “Nhà ở công nhân Khu công nghiệp Bình Hòa” (đợt 81, 82, 83) và hồ sơ bổ sung (đợt 78, 79) gửi Chi nhánh Công ty cổ phần TC nhà Quốc gia Bình Dương tại AG; thông báo mở bán nhà ở xã hội tại dự án “Nhà ở công nhân Khu công nghiệp Bình Hòa” đợt tiếp theo.

2. Về Quản lý thị trường bất động sản:

- Báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản công tác thực hiện chính sách nhà ở và thị trường bất động sản năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Báo cáo Bộ Xây dựng về đánh giá và kiểm soát nguy cơ xảy ra bong bóng bất động sản và tăng cường công tác quản lý tình hình thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Thực hiện việc công bố thông tin Quý I và quý II năm 2022 về nhà ở và thị trường bất động sản.

- Ý kiến phương án sắp xếp lại, xử lý 450 cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Long Xuyên.

3. Về Hạ tầng kỹ thuật đô thị:

- *Cấp, thoát nước và xử lý nước thải:*

+ Tham mưu điều chỉnh Kế hoạch phát triển hệ thống cấp nước sinh hoạt vùng tỉnh An Giang giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030; điều chỉnh nội dung Quyết định số 62/2021/QĐ-UBND ngày 20/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án giá và lộ trình thực hiện giá dịch vụ thoát nước đô thị trên địa bàn tỉnh An Giang.

+ Ý kiến về khung hướng dẫn kỹ thuật về lập kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường; tham gia góp ý Chương trình hành động về BVMT tỉnh An Giang đến năm 2025.

- *Tiến độ thực hiện nhà máy rác:*

+ Nhà máy xử lý rác khu LHXL rác Bình Hòa đang triển khai, đơn đốc nhà đầu tư thực hiện.

+ Góp ý dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt cho Cụm các huyện An Phú, Châu Phú, Tịnh Biên, Tri Tôn và thành phố Châu Đốc.

+ Ý kiến Phương án giá dịch vụ xử lý chất thải sinh hoạt bằng công nghệ đốt công suất 50 tấn/ngày đêm gửi UBND huyện Tri Tôn.

- *Vật liệu xây dựng:* Triển khai thực hiện Chương trình phát triển vật liệu xây không nung tại Việt Nam đến năm 2030 theo Quyết định số 2171/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Cung cấp thông tin gửi Bộ Xây dựng để thực hiện quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng ở Việt Nam.

- *Quản lý cây xanh đô thị:*

+ Phương án di dời cây xanh trên vỉa hè đường Trần Hưng Đạo, Lê Hồng Phong, Lê Văn Nhung, phường Mỹ Bình thuộc dự án Khu phức hợp nhà ở kết hợp thương mại dịch vụ.

+ Nhắc nhở các huyện, thị thành tăng cường, triển khai các biện pháp quản lý cây xanh và thực hiện nạo vét cống, rãnh của hệ thống thoát nước tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

4. Về hoạt động đầu tư xây dựng:

4.1. Công tác Quản lý xây dựng:

- *Công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng:* Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định thẩm quyền quyết định đầu tư; phân cấp thẩm định dự án, thẩm định và phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh An Giang làm cơ sở triển khai thực hiện.

- *Công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở:* Thực hiện thẩm định 156 hồ sơ² trong đó: thẩm định dự án 55 hồ sơ; thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật 63 hồ sơ; tham gia ý kiến báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 38 hồ sơ; tham gia ý kiến ngành của các Sở, ngành 46 hồ sơ. Đồng thời, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chấp thuận chủ trương điều chỉnh, bổ sung dự án, thiết kế cơ sở, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý.

4.2. Công tác Quản lý kinh tế xây dựng:

² Thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình 156 hồ sơ, thẩm định dự án đầu tư xây dựng 55 hồ sơ, thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng 63 hồ sơ, tham gia ý kiến báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 38 hồ sơ; tham gia ý kiến ngành của các Sở, ngành 46 hồ sơ.

Thực hiện thẩm định dự toán thiết bị công trình 39 hồ sơ. Lập chỉ số giá xây dựng theo quy định; thông báo giá vật liệu xây dựng theo định kỳ hàng tháng; thực hiện thủ tục tiếp nhận hợp quy các sản phẩm, hàng hóa, VLXD theo QCVN 16:2019.

4.3. Công tác Giám định xây dựng:

- Thực hiện công tác quản lý và cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của tổ chức và cá nhân 431 hồ sơ.

- Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình triển khai sau thiết kế cơ sở 41 hồ sơ³; thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng 66 công trình, hạng mục công trình.

5. Công tác Thanh tra xây dựng:

5.1. Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành:

- Triển khai thực hiện Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2022 trên địa bàn tỉnh An Giang. Trong đó, đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về đầu tư phát triển nhà ở và kinh doanh bất động sản đối với các dự án trên địa bàn tỉnh.

- Tiến hành kiểm tra, xác minh hành vi vi phạm hành chính của chủ đầu tư đối với các Dự án Nhà máy điện năng lượng mặt trời theo chỉ đạo của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Báo cáo UBND tỉnh về kết quả xác minh hành vi vi phạm hành chính của chủ đầu tư theo quy định.

- Tiếp tục triển khai báo cáo định kỳ trên phần mềm Hệ thống báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng của Thanh tra Chính phủ.

5.2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

Trong 06 tháng đầu năm 2022, đã tiếp nhận và xử lý 09 đơn của công dân gửi đến, trong đó: 01 đơn tố cáo (không đúng thẩm quyền xử lý), 08 đơn kiến nghị, phản ánh. Hiện nay, Thanh tra Sở đã thực hiện việc chuyển 06 đơn kiến nghị, phản ánh đến lãnh đạo UBND huyện An Phú, Châu Phú, Châu Thành và Thoại Sơn để được xem xét, giải quyết và xếp lưu 03 đơn theo dõi theo quy định.

5.3. Công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN); việc triển khai thực hiện Luật PCTN năm 2018 và các văn bản có liên quan: Đã triển khai các nội dung thông qua trang mạng điện tử nội bộ của cơ quan. Đồng thời, cũng xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2022 (theo Kế hoạch số 455/KH-SXD ngày 17/02/2022).

6. Công tác cải cách hành chính:

- Xây dựng và triển khai thực hiện Cải cách hành chính của cơ quan năm 2022 và giai đoạn 2021-2030 (theo Kế hoạch số 03/KH-SXD ngày 04/01/2022 và Kế hoạch số 4914/KH-SXD ngày 31/12/2021).

³ Cấp CCHN hoạt động xây dựng của tổ chức và cá nhân 431 hồ sơ, thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình triển khai sau thiết kế cơ sở 41 hồ sơ, kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng 66 công trình.

- Tổ chức rà soát, tham mưu xây dựng văn bản Quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh về các lĩnh vực thuộc chuyên ngành Xây dựng.

- Tổ chức rà soát và sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở Xây dựng theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực ngành.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ngành Xây dựng năm 2022; đồng thời tổ chức rà soát, đơn giản hóa quy định thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ngành Xây dựng năm 2022.

- Thực hiện công khai hóa quy trình, thủ tục, biểu mẫu hướng dẫn nộp hồ sơ, các mẫu đơn, tờ khai hành chính, văn bản phí, lệ phí,... tại Trung tâm hành chính công tỉnh An Giang và trên Cổng thông tin của Sở Xây dựng, đảm bảo thuận tiện cho tổ chức, cá nhân trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả các TTHC. Trong 6 tháng đầu năm 2022, tiếp nhận 774 hồ sơ, đã giải quyết trả kết quả 711 hồ sơ, đạt tỷ lệ 91,86%% (trong đó có khoảng 99,43% hồ sơ trả kết quả trước hạn).

- Tiếp tục thực hiện Dự án Xây dựng hệ thống quản lý Quy hoạch và phát triển đô thị tỉnh An Giang giai đoạn 2020-2025.

- Phối hợp với Học viện cán bộ quản lý xây dựng và đô thị tổ chức lớp tập huấn chuyên sâu về Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng.

III. DỰ BÁO KHẢ NĂNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CẢ NĂM 2022:

1. Những hạn chế, khó khăn tiếp tục giải quyết đến cuối năm 2022:

- Tình hình dịch bệnh Covid tuy có giảm nhưng vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát khó lường trước nên cũng còn ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất, kinh doanh của người dân.

- Hiện tượng dòng tiền nhàn rỗi trong dân đang có dấu hiệu tiếp tục đổ vào bất động sản gây ra tình trạng đẩy giá, tung tin “tạo sóng” gây sốt đất để trục lợi, mua bán, giao dịch bất động sản không theo quy định gây ảnh hưởng đến thị trường bất động sản trong nước.

- Giá cả vật liệu xây dựng, xăng dầu vẫn còn ở mức cao, gây ảnh hưởng đến kế hoạch triển khai đầu tư xây dựng. Đa số các gói thầu xây lắp có quy mô nhỏ (dưới 20 tỷ đồng). Do vậy, theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 62 của Luật Đấu thầu phải áp dụng hợp đồng trọn gói. Trong tình hình biến động giá vật tư hiện nay, việc đấu thầu với hình thức hợp đồng trọn gói sẽ làm cho các nhà thầu chính không dám tham gia đấu thầu vì mức độ rủi ro quá cao nếu “lỡ” trúng thầu. Điều này có khả năng làm giảm tiến độ đầu tư công trình sử dụng vốn đầu tư công. Trong khi đó, Điểm đ, Khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng cho phép hình thức giá hợp đồng theo loại hình thức giá hợp đồng kết hợp; nhưng không quy định rõ điều kiện hạn mức (về giá trị hợp đồng).

- Tình hình thiên tai sạt lở tiếp tục diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng đến đời sống của người dân vùng sạt lở.

- Một số nội dung của quy định pháp luật đang tiếp tục được các Bộ, ngành tổng hợp ý kiến để ban hành theo đúng quy định pháp luật nên một số nhiệm vụ trong đó có cả nội dung liên quan đến thủ tục hành chính cần phải chờ các biểu mẫu, quy định cụ thể để hoàn thiện quy trình, thành phần hồ sơ theo đúng quy định.

2. Những giải pháp chủ yếu để thực hiện 6 tháng cuối năm 2022:

2.1. Công tác quản lý Quy hoạch, kiến trúc, phát triển đô thị:

2.1.1. Về Quy hoạch, kiến trúc:

- Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Trình UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng trên địa bàn tỉnh.

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Long Xuyên, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt: nhiệm vụ điều chỉnh QHC thị xã Tân Châu đến năm 2045, đô thị An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đến năm 2035; Đồ án điều chỉnh QHPK tỷ lệ 1/2000 khu dân cư phía Nam đường Phạm Cự Lượng và phía Bắc đường Trần Quang Khải, TP.Long Xuyên.

- Thẩm định, điều chỉnh, thỏa thuận các nhiệm vụ quy hoạch và đồ án quy hoạch; cấp phép xây dựng, góp ý dự án đảm bảo yêu cầu và tiến độ.

2.1.2. Về Phát triển đô thị:

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt: Chương trình PTĐT Phú Mỹ, huyện Phú Tân (sau khi đồ án Điều chỉnh QHC thị trấn Phú Mỹ được phê duyệt).

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Chương trình PTĐT thị trấn Cái Dầu, thị trấn Tri Tôn, tỉnh An Giang đến năm 2035.

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Chương trình PTĐT thành phố Long Xuyên tỉnh An Giang đến năm 2035.

- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các đô thị trên địa bàn tỉnh xây dựng Kế hoạch hoàn thiện các tiêu chuẩn chưa đạt theo tiêu chuẩn đô thị đã được công nhận.

2.2. Về Quản lý nhà ở, thị trường bất động sản và hạ tầng kỹ thuật

2.2.1. Về Quản lý nhà ở và thị trường bất động sản:

- Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định một số nội dung về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án nhà ở xã hội không sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Thực hiện Tăng cường kiểm tra, giám sát về quản lý, sử dụng nhà ở xã hội.

- Tổng hợp số liệu, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Xây dựng các thông tin về dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, nhà chung cư cải tạo và nhu cầu vay vốn thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh theo Nghị định 31/2022/NĐ-CP.

- *Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng ngập lũ*: Điều chỉnh quy hoạch CTDC vượt lũ các huyện, thị xã, thành phố (nếu có).

- *Chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM*: Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã triển khai hoàn thành Tiêu chí 1 và 9, 17.5 đối với 11 xã (09 xã NTM và 02 xã NTM nâng cao) đăng ký công nhận NTM và NTM nâng cao năm 2022.

- *Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025*: Xây dựng Kế hoạch, trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện “Kế hoạch Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện nghèo” theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng và văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh.

2.2.2. Về Hạ tầng Kỹ thuật:

Tiếp tục theo dõi và phối hợp xử lý các vấn đề có liên quan về cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải và quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh.

2.3. Về Kinh tế, vật liệu Xây dựng - Quản lý Xây dựng:

2.3.1. Công tác Quản lý xây dựng:

Tiếp tục thực hiện việc thẩm định dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật thuộc lĩnh vực ngành theo quy định; tham gia tháo gỡ khó khăn để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư xây dựng.

2.3.2. Về Quản lý kinh tế, vật liệu xây dựng:

Tiếp tục thực hiện công tác dự toán thiết bị các công trình xây dựng. Lập chỉ số giá xây dựng theo quy định; thông báo giá vật liệu xây dựng theo định kỳ hàng tháng; thực hiện thủ tục tiếp nhận hợp quy các sản phẩm, hàng hóa, VLXD theo QCVN 16:2019; Tổ chức cập nhật, công bố đơn giá nhân công, máy thi công.

2.4. Về Giám định xây dựng:

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên trong công tác thẩm định thiết kế, dự toán triển khai sau thiết kế cơ sở, kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng và thực hiện việc cấp chứng chỉ năng lực hoạt động cho tổ chức, chứng chỉ hành nghề cho cá nhân tham gia hoạt động xây dựng đảm bảo thời gian thực hiện theo quy định, không để trễ hạn.

- Hoàn chỉnh các nội dung dự thảo Kế hoạch rà soát, đánh giá an toàn công trình trên địa bàn tỉnh (đang lấy ý kiến các Sở, ban, ngành làm cơ sở trình UBND tỉnh trong tháng 06 năm 2022; tham mưu trình Ban Giám đốc Sở ký ban hành văn bản hướng dẫn các chủ đầu tư, các đơn vị quản lý sử dụng công trình công tác bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh; triển khai quy trình thực hiện đánh giá an toàn công trình xây dựng (khi Bộ Xây dựng ban hành, công bố quy trình đánh giá an toàn công trình) và tổ chức thực hiện rà soát, đánh giá, khôi phục và công bố lại các giá trị hệ thống mốc cao độ hạng III trên địa bàn tỉnh An Giang.

2.5. Về Thanh tra xây dựng:

- Báo cáo Thanh tra Bộ Xây dựng về kết quả triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 đã được phê duyệt theo chỉ đạo tại Văn bản số 580/TTr-TH ngày 22/11/2021 của Thanh tra Bộ Xây dựng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 theo Quyết định số 528/QĐ-SXD ngày 10/12/2021 của Sở Xây dựng về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 của Thanh tra Sở Xây dựng. Trong đó, triển khai các cuộc thanh tra về thanh tra công tác quản lý trật tự xây dựng và xử lý vi phạm trật tự xây dựng; thanh tra công tác quản lý hoạt động đầu tư xây dựng đối với dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh; thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao đối với công tác cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng đối với tổ chức; công tác tổ chức thi sát hạch, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đối với cá nhân.

- Tiến hành thanh tra đột xuất đối với các tổ chức, cá nhân khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực hoạt động của ngành Xây dựng hoặc theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên theo quy định (nếu có).

- Tiếp tục thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, nhập liệu kết quả thanh tra, kiểm tra theo quy định.

- Thực hiện công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định.

2.6. Công tác Cải cách hành chính:

- Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành Kế hoạch Cải cách hành chính của cơ quan năm 2022. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ngành Xây dựng năm 2022; đồng thời tổ chức rà soát, đơn giản hóa quy định thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ngành Xây dựng năm 2022.

- Tiếp tục tổ chức rà soát và sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở Xây dựng theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực ngành.

- Tiếp tục thực hiện việc công khai hóa quy trình, thủ tục, biểu mẫu hướng dẫn nộp hồ sơ, các mẫu đơn, tờ khai hành chính, văn bản phí, lệ phí,... tại Trung tâm hành chính công tỉnh An Giang và trên Cổng thông tin của Sở Xây dựng, đảm bảo thuận tiện cho tổ chức, cá nhân trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả các TTHC theo đúng quy định về quy trình và thời gian.

- Phối hợp với Học viện cán bộ quản lý xây dựng và đô thị tổ chức lớp tập huấn kỹ năng về Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng.

- Tiếp tục thực hiện Dự án Xây dựng hệ thống quản lý Quy hoạch và phát triển đô thị tỉnh An Giang giai đoạn 2020-2025.

Phần thứ hai

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGÀNH NĂM 2023

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA NGÀNH NĂM 2023

1. Mục tiêu của ngành:

- Phần đầu nâng tỷ lệ phủ kín Quy hoạch phân khu so với đất xây dựng đô thị theo quy hoạch chung đạt khoảng 68%; Quy hoạch chi tiết so với đất xây dựng đô thị theo quy hoạch chung đạt khoảng 23%.

- Đến năm 2023, toàn tỉnh có 24 đô thị bao gồm: 01 đô thị loại I là thành phố Long Xuyên, 01 đô thị loại II là thành phố Châu Đốc; 01 đô thị loại III là thị xã Tân Châu; 07 đô thị loại IV là thị trấn Núi Sập, Phú Mỹ, Tịnh Biên, Chợ Mới, Cái Dầu, An Châu, Tri Tôn và 14 đô thị loại V. Tỷ lệ đô thị hoá toàn tỉnh đạt 42%.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức lập và phê duyệt điều chỉnh Chương trình phát triển đô thị tỉnh An Giang theo Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030; xây dựng kế hoạch, lộ trình nâng cấp và phát triển các đô thị trung tâm, khu đô thị mới để tạo sự lan tỏa về phát triển kinh tế.

- Nghiên cứu các cơ chế thu hút đầu tư vào các khu đô thị mới, khu dân cư, hạ tầng kỹ thuật đô thị tạo nên sự hấp dẫn nhà đầu tư.

- Phát triển nhà ở xã hội tạo điều kiện cho người thu nhập thấp có nơi cư trú và phát triển ổn định. Giải quyết tồn kho bất động sản, phát triển thị trường bất động sản phù hợp nhu cầu thị trường.

- Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung là 94%

2. Các chỉ tiêu chủ yếu phát triển của ngành (theo mẫu báo cáo đính kèm)

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Công tác quản lý Quy hoạch, kiến trúc, phát triển đô thị:

- Tham mưu BGD trình UBND tỉnh công nhận 02 đô thị mới loại V: Hòa Lạc (huyện Phú Tân), Cần Đăng (huyện Châu Thành).

- Tổ chức thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị theo thẩm quyền được phân cấp; Tổ chức thông qua Hội đồng quy hoạch tỉnh các đồ án quy hoạch xây dựng & đô thị, quy hoạch các khu chức năng trên địa bàn tỉnh; Cung cấp thông tin về quy hoạch, kiến trúc; Ý kiến phương án kiến trúc, quy hoạch tổng mặt bằng đối với các dự án, công trình; Thẩm định, cấp phép xây dựng theo thẩm quyền được phân cấp; Giới thiệu địa điểm xây dựng cho các nhà đầu tư để đầu tư phát triển các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và nhà ở theo quy hoạch đô thị.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị, thành thực hiện rà soát quy hoạch để tham mưu UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch hoặc hủy bỏ các đồ án quy hoạch được lồng ghép vào đồ án quy hoạch khác. Tăng cường quản lý nhà nước ngành xây dựng trên lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch, các khu đô thị trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác tổ chức lập quy hoạch phân khu; Quy hoạch chi tiết; Quy chế quản lý kiến trúc đô thị để làm cơ sở quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch và kế hoạch.

- Phối hợp cùng các ngành, địa phương hỗ trợ các nhà đầu tư triển khai các dự án đầu tư vào tỉnh An Giang; mời gọi Doanh nghiệp tham gia đầu tư vào các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng nhà ở, kinh doanh bất động sản, quy hoạch

phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh An Giang từng bước cải thiện môi trường đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tốt hơn.

- Tiếp tục lồng ghép Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh An Giang vào quy hoạch xây dựng phát triển đô thị trên địa bàn.

- Tổ chức lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Điều chỉnh Chương trình phát triển đô thị tỉnh An Giang để quản lý phát triển đô thị, bảo đảm phù hợp với từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề cương Chương trình phát triển đô thị, Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị từng đô thị trên địa bàn tỉnh.

2. Lĩnh vực Quản lý nhà, thị trường bất động sản và Hạ tầng kỹ thuật đô thị:

2.1. Phát triển nhà ở:

Xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh năm 2023.

- Tổ chức triển khai thực hiện “Kế hoạch Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện nghèo”.

2.2. Thị trường bất động sản:

- Hoàn thiện hệ thống thông tin nhà ở, thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh, nhất là đối với việc triển khai thực hiện có hiệu quả phần mềm quản lý thông tin về thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục theo dõi, kiểm tra các dự án nhà ở trên địa bàn tỉnh, thực hiện cập nhật, công bố, công khai thông tin các dự án đảm bảo minh bạch, công khai của thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

2.3. Hạ tầng kỹ thuật:

- Hoàn thành Đề án phát triển vật liệu xây dựng tỉnh An Giang, thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 589/QĐ-TTg ngày 06/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh định hướng phát triển thoát nước đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050.

3. Quản lý kinh tế, vật liệu xây dựng - Quản lý xây dựng:

- Thẩm định dự án, Báo cáo KTKT theo đúng thời gian quy định.

- Tổ chức lập, công bố giá Vật liệu xây dựng chủ yếu định kỳ trước ngày 10 hàng tháng; công bố chỉ số giá hàng tháng và hàng quý.

- Dự trù kinh phí để trình UBND tỉnh sớm nhằm ký hợp đồng tư vấn kịp thời thực hiện nhiệm vụ lập chỉ số giá và khảo sát đơn giá nhân công theo quy định.

- Hướng dẫn các chủ thể trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý xây dựng, kinh tế xây dựng theo các Thông tư do Bộ Xây dựng ban hành.

4. Lĩnh vực Giám định Xây dựng:

- Tiếp tục thực hiện các nghiệm vụ thường xuyên trong công tác thẩm định thiết kế, dự toán triển khai sau thiết kế cơ sở, kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng và thực hiện việc cấp chứng chỉ năng lực hoạt động cho tổ chức, chứng chỉ

hành nghề cho cá nhân tham gia hoạt động xây dựng đảm bảo thời gian thực hiện theo quy định, không để hồ sơ tồn đọng, trễ hạn.

- Kịp thời ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng các quy định của pháp luật có liên quan.

5. Lĩnh vực Thanh tra xây dựng:

Tiếp tục thực hiện thanh tra vào một số lĩnh vực trọng tâm thuộc lĩnh vực ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh như sau:

- Công tác quy hoạch, điều chỉnh, quản lý xây dựng theo quy hoạch được duyệt đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố.

- Công tác cấp Giấy phép xây dựng; thẩm định dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật theo thẩm quyền được phân cấp.

- Trách nhiệm của ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong công tác quản lý trật tự xây dựng và xử lý vi phạm trật tự xây dựng.

- Hoạt động đầu tư xây dựng đối với các công trình trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

- Kiểm tra việc triển khai thực hiện đối với các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị, các dự án bất động sản thực hiện theo hình thức phân lô bán nền đảm bảo việc tuân thủ quy định pháp luật.

- Kiểm tra việc sử dụng đất để phát triển nhà ở xã hội trong các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị.

6. Công tác cải cách hành chính:

- Rà soát, cải cách tổ chức bộ máy hành chính theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đảm bảo cơ cấu tổ chức, hoạt động đúng theo quy định của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương. Thực hiện lộ trình tinh giảm biên chế hàng năm và các chế độ, chính sách cho các đối tượng tinh giảm đúng theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ của các tổ chức, cá nhân theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tiếp tục triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của đơn vị; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhất là trong chia sẻ, gửi nhận văn bản, đặc biệt là trong giải quyết thủ tục hành chính nhận, trả kết quả thông qua môi trường mạng. Đồng thời, thực hiện nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 với tỷ lệ giải quyết trực tuyến cao hơn năm trước.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực thực hiện các mặt công tác trong lĩnh vực ngành Xây dựng nhằm từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ trong ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện Dự án Xây dựng hệ thống quản lý Quy hoạch và phát triển đô thị tỉnh An Giang giai đoạn 2020-2025.

Phần thứ ba
KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị Bộ Xây dựng hỗ trợ Tỉnh triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2030.

2. Kiến nghị Bộ Xây dựng sớm hoàn thiện dự thảo, trình cấp thẩm quyền ban hành Luật quản lý phát triển đô thị làm cơ sở để thống nhất cho việc quản lý đầu tư, hình thành các dự án phát triển đô thị.

3. Kiến nghị Bộ Xây dựng tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ giảm hạn mức gói thầu có quy mô nhỏ (theo Điều 63 của Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu thì gói thầu xây lắp có quy mô nhỏ là gói thầu có giá trị không quá 20 tỷ đồng). Hoặc Bộ Xây dựng kiến nghị Quốc Hội điều chỉnh, bổ sung Điều 62 Luật Đấu thầu theo hướng cho phép áp dụng hợp đồng kết hợp, hợp đồng trọn gói (như quy định tại Nghị định 37) đối với gói thầu có quy mô nhỏ; thay vì chỉ áp dụng một loại hợp đồng.

Trên đây là Kế hoạch phát triển Ngành năm 2023 của Sở Xây dựng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở KH&ĐT;
- BGĐ Sở;
- CVP Sở;
- Các phòng CM thuộc sở;
- Lưu: VT, VP, D.Phương (01).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Cường

Biểu số 5

CÁC CHỈ TIÊU VỀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ ỨNG PHÓ, GIẢM NHỆ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

(Kèm Kế hoạch số 2275/KH-SXD ngày 05/7/2022 của Sở Xây dựng)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2021	Năm 2022				Kế hoạch 2023	Kế hoạch 2023 so với ước thực hiện 2022 (%)
				Kế hoạch	Ước thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện cả năm	Ước thực hiện 2021 so với thực hiện 2020 (%)		
1	2	3	4	5	6	7	8=7/4	9	10=9/7
I	NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN								
II	CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI								
III	AN SINH XÃ HỘI								
IV	Y TẾ								
V	GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO								
VI	TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG								
VII	THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG								
VIII	XÂY DỰNG - PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ								
	Tỷ lệ trường học, nhà trẻ, bệnh viện trong khu vực đô thị được cấp nước trong và sau thiên tai	%	100	100	100	100		100	
	Số hộ dân sống trong vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở	Hộ							
	Tỷ lệ diện tích cây xanh/công viên/hồ trữ nước trên tổng diện tích các khu đô thị	%	Số liệu đang được thống kê						
IX	CƠ SỞ HẠ TẦNG GIAO THÔNG								